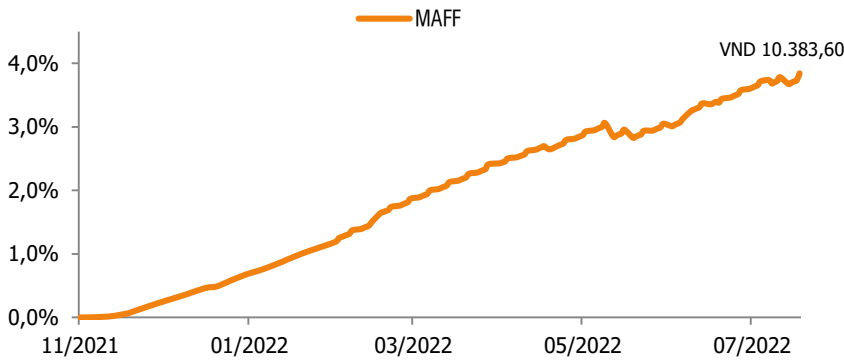


Mục tiêu & chiến lược đầu tư

- Tạo ra lợi nhuận hấp dẫn, cạnh tranh hơn các sản phẩm thu nhập cố định khác cho Nhà Đầu Tư.
- Chủ động đánh giá tổng thể về chính sách vĩ mô, triển vọng nền kinh tế, triển vọng của các ngành, triển vọng và sức khỏe tài chính của các doanh nghiệp – tổ chức phát hành để tìm kiếm và lựa chọn phân bổ các tài sản và danh mục đầu tư. Danh mục đầu tư Quỹ sẽ là sự kết hợp linh hoạt các tài sản có mức độ rủi ro từ thấp đến cao theo tỉ lệ phù hợp và an toàn.

Hiệu suất đầu tư



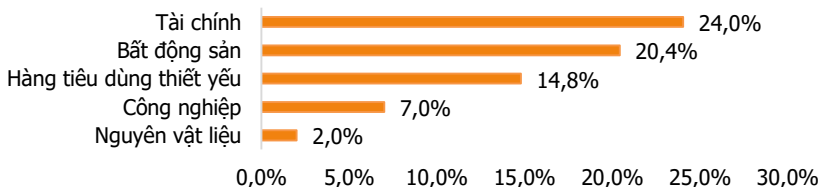
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	Từ đầu năm	1 năm	Từ khi thành lập
MAFF	0,45%	1,16%	2,80%	3,34%	N/A	3,84%

* Nguồn: MAFM, Hiệu suất đầu tư tính từ ngày thành lập quỹ 12/11/2021.
* Hiệu suất trong quá khứ không hàm ý đảm bảo hiệu suất trong tương lai.

Danh mục đầu tư tại ngày 31/07/2022

Danh mục trái phiếu	Ngành	% NAV
VHM	Bất động sản	14,3%
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu	10,0%
BVB	Tài chính	9,0%
LPB	Tài chính	8,0%
VND	Tài chính	7,0%
VIC	Bất động sản	4,8%
MML	Hàng tiêu dùng thiết yếu	6,1%
NPM	Công nghiệp	4,0%
CTD	Công nghiệp	3,0%
CVT	Nguyên vật liệu	2,0%

Phân bổ trái phiếu theo ngành (% NAV)



Tháng 07/2022

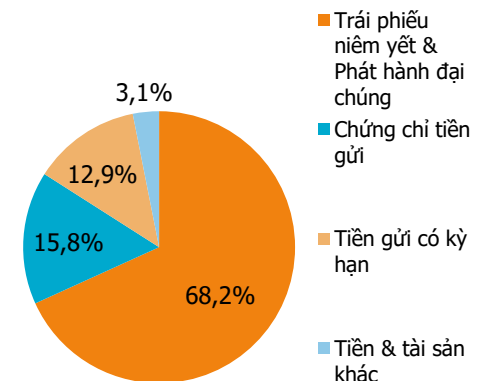
Giá trị tài sản ròng (NAV)

Ngày định giá	31/07/2022
Giá trị tài sản ròng (VND)	499 tỷ
NAV/CCQ (VND)	10.383,60

Thông tin chung

Giám Đốc Đầu Tư	Soh Jin Wook/ Võ Văn Minh
Loại hình/Tài sản đầu tư	Quỹ mở/Trái phiếu
Ngân hàng lưu ký, giám sát	BIDV – Chi nhánh Hà Thành
Ngày giao dịch/Tần suất	Thứ Ba hàng tuần
Thời gian nhận lệnh	11h Thứ Hai hàng tuần
Giá trị đầu tư tối thiểu (VND)	1.000.000
Phí quản lý	0,8% NAV/năm
Phí phát hành	<= 01 tỷ VNĐ: 0,1% > 01 tỷ VNĐ: 0%
Phí mua lại	0,15% nếu thời gian đầu tư đến 183 ngày, sau 183 ngày là 0%

Phân bổ tài sản (% NAV)



Báo cáo người điều hành quỹ tháng 07/2022

- Trong tháng 7, MAFF tiếp tục tăng trưởng ổn định. NAV trên mỗi cổ phiếu tăng vọt lên 10.383,60 đồng/cổ phiếu, đánh dấu mức sinh lời 3,34% so với đầu năm. Lợi nhuận tháng tăng 0,45%, thấp hơn so với kết quả tháng trước (0,52%) do thực tế là trái phiếu nhóm MASAN bao gồm MSN, NPM và MML vẫn phải chịu lỗ định giá lại. Tính thanh khoản cao của nhóm trái phiếu này đồng nghĩa với việc chúng được sử dụng như một phương tiện trong hợp đồng repo, khiến giá cả biến động. Mặc dù điều này đã làm giảm hiệu quả hoạt động của quỹ, MSN và NPM đem lại mức lợi suất tương ứng là 7,7% và 7,8% với kỳ hạn tương ứng là 1 năm và 1,4 năm, miễn là chúng được giữ đến ngày đáo hạn. Ngoài ra, khoản lỗ đã làm tăng lợi suất thị trường của quỹ từ 7,86% lên 8,15%, đây chính là cơ hội tốt cho các nhà đầu tư mới với rủi ro tín dụng thấp. Chúng tôi đang xem xét các lựa chọn để giảm thiểu tác động của việc đánh giá lại như tăng tỷ trọng trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất cao hơn để tăng hiệu quả hoạt động chung của quỹ. Đối với trái phiếu MML, nó có thể được sử dụng như một phương tiện tạo thanh khoản thay cho Chứng chỉ tiền gửi hoặc Tiền gửi kỳ hạn nhờ tính thanh khoản cao trong khi vẫn duy trì dòng tiền coupon đều đặn.
- Tính đến ngày 31 tháng 7, Quỹ có lợi suất đầu tư trung bình 7,86% và thời hạn đầu tư 1,84 năm. Phân bổ theo phần trăm NAV cho các loại tài sản cụ thể bao gồm T/D; tổ chức tài chính (FI) C/D; và Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết là 13,1%/16,2%/70,7%. Lợi suất trung bình cho T/D là 5,59%; đối với C/D FI là 6,96% và Trái phiếu niêm yết là 8,49%. Nhiều cơ hội đầu tư hơn đang được xem xét để danh mục đầu tư tối đa hóa lợi nhuận và tuân thủ chiến lược đã nêu của chúng tôi.

Tài liệu này được phát hành bởi Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) và không cấu thành hoặc được sử dụng làm một phần của bất kỳ lời chào mời hay cam kết nào. Thông tin trong tài liệu này được tổng hợp từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không cam kết đảm bảo tính chính xác, cập nhật và đầy đủ của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây. Do đó, trong mọi trường hợp, tài liệu này sẽ không được sử dụng làm bằng chứng trách nhiệm pháp lý cho kết quả đầu tư của Quý khách hàng.